

Số: 139/2022/QĐST- HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hà Ngân

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 227/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp số 135/2022/QĐ-TA ngày 21 tháng 11 năm 2022 bao gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Anh Lưu Anh Đ, sinh năm 1978; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1978; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi xuất cảnh: Xóm T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Cộng hòa liên bang Đức.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của anh Lưu Anh Đ và Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cũng như bản tự khai của chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày thống nhất như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lưu Anh Đ và chị Nguyễn Thị Thanh T đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 20/10/2008 tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở tự nguyện và không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng 09 năm đến năm 2017 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Năm 2018 chị Nguyễn Thị Thanh T đi lao động tại Cộng hòa liên bang Đức cho đến nay chưa về Việt Nam và cũng từ đó vợ chồng không còn quan tâm, chia sẻ cùng nhau. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, lối sống sinh hoạt không phù hợp, không tìm thấy tiếng nói chung trong hạnh phúc hôn nhân dẫn đến không còn quan tâm đến nhau cũng như không còn tình cảm với nhau.

Nhận thấy tình cảm không còn, không mong muốn tiếp tục duy trì quan hệ vợ chồng nên anh Lưu Anh Đ và chị Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 02 con chung là Lưu Hà P, sinh ngày 20/02/2009 và Lưu Tuấn P, sinh ngày 04/8/2013. Hiện nay các cháu đang ở cùng với anh Lưu Anh Đ. Anh Lưu Anh Đ và chị Nguyễn Thị Thanh T thống nhất giao con chung Lưu Hà P cho chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành; giao con chung Lưu Tuấn P cho anh Lưu Anh Đ chăm sóc và nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. Trong thời gian chị T chưa về Việt Nam, anh Đ sẽ chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lưu Hà P cho đến khi chị T về Việt Nam. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

Ngoài ra, chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày do tình hình dịch bệnh phức tạp và công việc, chị không thể về Việt Nam để trực tiếp giải quyết vụ việc nên xin được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ việc và ủy quyền việc giao nhận tài liệu, chứng cứ cho chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1981 (em gái chị T); địa chỉ: Số nhà 10, ngõ 6 đường Nguyễn Huy Tự, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Thanh T hiện đang sinh sống, lao động tại Cộng hòa liên bang Đức. Theo thông tin cung cấp của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ công an số 20367/QLXNC-P5 ngày 30/9/2022 về việc cung cấp thông tin xuất nhập cảnh thì chị Nguyễn Thị Thanh T đã xuất cảnh gần nhất vào ngày 02/01/2018 hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước, nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 29, Điều 37, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Chị Nguyễn Thị Thanh T xin được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1981 (em gái chị T); địa chỉ: Số nhà 10, ngõ 6 đường Nguyễn

Huy Tự, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt chị Nguyễn Thị Thanh T theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Anh Lưu Anh Đ và chị Nguyễn Thị Thanh T đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày 20/10/2008 tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của anh Lưu Anh Đ và chị Nguyễn Thị Thanh T hạnh phúc được khoảng 09 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Tháng 1/2018 chị Nguyễn Thị Thanh T đi lao động tại Cộng hòa liên bang Đức cho đến nay chưa về Việt Nam. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là quan điểm sống không hòa hợp, vợ chồng không còn tìm thấy tiếng nói chung dẫn đến tình cảm không còn, mục đích xây dựng hạnh phúc gia đình không đạt được. Nay, anh Đ và chị T đều tự nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và không mong muốn tiếp tục duy trì mối quan hệ này.

Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “Vợ, chồng hoặc cả hai có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn” (khoản 1 Điều 51); “Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn...” (Điều 55).

Như vậy, anh Lưu Anh Đ và chị Nguyễn Thị Thanh T đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[2.2] Quan hệ con chung: Trong thời kỳ hôn nhân anh Lưu Anh Đ và chị Nguyễn Thị Thanh T có 02 con chung là Lưu Hà P, sinh ngày 20/02/2009 và Lưu Tuấn P, sinh ngày 04/8/2013. Anh Lưu Anh Đ và chị Nguyễn Thị Thanh T đều đã thống nhất thỏa thuận giao con chung Lưu Hà P cho chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành; giao con chung Lưu Tuấn P cho anh Lưu Anh Đ chăm sóc và nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. Trong thời gian chị T chưa về Việt Nam, anh Đ sẽ chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lưu Hà P cho đến khi chị T về Việt Nam. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cản.

Xét thấy sự thống nhất, thỏa thuận của các đương sự là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên cần căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án miễn xét.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có

khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Đ và chị T.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, 371, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lưu Anh Đ và chị Nguyễn Thị Thanh T.

2. Về con chung: Giao con chung Lưu Hà P, sinh ngày 20/02/2009 cho chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành; giao con chung Lưu Tuấn P, sinh ngày 04/8/2013 cho anh Lưu Anh Đ chăm sóc và nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. Trong thời gian chị T chưa về Việt Nam, anh Đ sẽ chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lưu Hà P cho đến khi chị T về Việt Nam. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cản.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của anh Lưu Anh Đ (đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0000383 ngày 07/11/2022 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường N;
- Đường sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Nguyễn Hà Ngân